

SỐ 774

KINH ĐẠI THỪA TỨ PHÁP

Hán dịch: *Đời Đường, Tam tạng Pháp sư Thật-xoa-nan-dà, người nước Vu Diền.*

*Quy mạng biển trí lớn
Phật Tỳ-nô-giá-na.*

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Phật ngự tại khu vườn rừng Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ, cùng với chúng đại Tỳ-kheo năm trăm người và tám ngàn Đại Bồ-tát hội đủ, tất cả đều đã mặc áo giáp thê nguyện lớn bền chắc, cùng với vô lượng trăm ngàn các Thiên tử noi Dục giới, Sắc giới... cung kính vây quanh Đức Như Lai để nghe và lanh thọ giáo pháp.

Bấy giờ, Đồng tử Văn-thù-sư-lợi, cầm một cái lọng báu rộng mười do-tuần, che bên trên Đức Như Lai. Lúc này có vị trời ở cõi Đầu-suất-đà tên là Thiện Thắng, đã đạt pháp không thoái chuyển nới đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cùng với quyến thuộc hiện có mặt trong pháp hội này, bạch Đồng tử Văn-thù-sư-lợi:

–Thưa Tôn giả! Tôn giả cúng dường Như Lai như vậy là đủ chăng?

Đồng tử Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Ý ông thế nào? Biển dung nạp tất cả các dòng sông có chán đủ không?

Vị trời thưa:

–Thưa không.

Đồng tử Văn-thù-sư-lợi nói:

–Thiên tử! Biển lớn sâu rộng vô cùng tận. Muôn vạn dòng nước tuôn về biển đều được thâu nạp, không có đầy và bị từ chối. Đại Bồ-tát cầu Nhất thiết trí, cúng dường Như Lai, cũng như vậy, chưa từng nhảm chán.

Vị trời lại thưa:

–Khi cúng dường Phật nên làm thế nào?

Đồng tử Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Nên dùng bốn việc:

1. Cầu Nhất thiết trí.

2. Độ tất cả chúng sinh.

3. Không đoạn hạt giống Tam bảo.

4. Trang nghiêm các cõi Phật bằng công đức.

Đó là Bồ-tát dùng bốn việc để cúng dường Như Lai.

Vị trời lại thưa:

–Lành thay, Tôn giả! Bồ-tát luôn không lẩn tiếc pháp. Như xưa Tôn giả đã làm Phạm vương Thi-kí cùng với quyến thuộc, diễn thuyết bốn pháp môn của Bồ-tát đạo.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Xin Bồ-tát hãy vì chúng tôi cùng tất cả pháp hội nêu giảng lại ý nghĩa ấy.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bảo:

– Xin hãy lắng nghe! Lắng nghe và suy nghĩ kỹ. Tôi sẽ giảng nói cho ông. Thiên tử! Đại Bồ-tát nên phát bốn loại tâm ý hoan hỷ tăng thượng! Đó là:

1. Tâm thâu giữ tất cả chúng sinh.
2. Tâm thành tựu đầy đủ cho tất cả chúng sinh.
3. Tâm tích tập tất cả căn lành.
4. Tâm giác ngộ tất cả pháp Phật.

Lại nữa, Bồ-tát nên phát bốn loại tâm như núi. Đó là:

1. Tâm không giận ghét đối với người đến xin.
2. Có tâm Từ bi hướng đến cõi ác.
3. Tâm không xả bỏ Trí tuệ ba-la-mật.
4. Tâm tu tập các hạnh đạt đến cứu cánh.

Lại nữa, Bồ-tát nên phát bốn loại tâm tu hành chuyển vượt hơn. Đó là:

1. Trí giới chuyển vượt hơn.
2. Đa văn chuyển vượt hơn.
3. Đại từ chuyển vượt hơn.
4. Đại bi chuyển vượt hơn.

Lại nữa, Bồ-tát nên phát bốn loại tâm như Kim cang không hư hại. Đó là:

1. Tin ưa không hại.
2. Nương tri thức thiện không hại.
3. Tu hành không hại.
4. Cầu Đại thừa không hại.

Lại nữa, Bồ-tát nên phát bốn loại tâm không thể nhiễm. Đó là:

1. Phiền não không thể nhiễm.
2. Danh lợi không thể nhiễm.
3. Thừa thấp không thể nhiễm.
4. Các chúng sinh xấu ác không thể nhiễm.

Lại nữa, Bồ-tát nên phát bốn loại Tâm vô thượng. Đó là:

1. Tâm xả bỏ khát ái.
2. Tâm bố thí rồi không hối tiếc.
3. Tâm không mong cầu quả báo.
4. Tâm hồi hướng đến quả Bồ-đề.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn thứ có thể đạt đến Đánh pháp. Đó là:

1. Trí tuệ.
2. Phuơng tiện.
3. Hành trì chánh pháp.
4. Giáo hóa chúng sinh.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại trợ đạo Bồ-đề. Đó là:

1. Siêng tu các pháp Ba-la-mật.
2. Thuận bốn Nhiếp pháp.
3. Trụ bốn Phạm trụ.
4. An trú nơi thần thông.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại thắng pháp bậc nhất. Đó là:

1. Tâm không tổn hại đối với các chúng sinh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

2. Tâm không nhớ nghĩ về người nào hại mình.

3. Không buông lung trong cảnh năm dục.

4. Gặp bần cùng, khổ nạn không bỏ pháp hành.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại tâm an ổn. Đó là:

1. Khi ở tại gia tự biết đủ với của cải của mình.

2. Không tham của cải của người khác.

3. Khi xuất gia nương nơi bốn Thánh chủng.

4. Hành pháp Đầu-đà.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn cách bố thí. Đó là:

1. Bố thí tiền của.

2. Bố thí pháp.

3. Bố thí giấy bút.

4. Bố thí dùng tâm thiện khen ngợi Pháp sư.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại pháp vững chắc. Đó là:

1. Thực hành điều đã nghe.

2. Giàu có đem bố thí.

3. Cúng dường các bậc Tôn giả.

4. Trong đời luôn trồn các cẩn lành.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại không xả bỏ. Đó là:

1. Không xả bỏ tâm Bồ-đề.

2. Không xả bỏ chánh pháp.

3. Không xả bỏ chúng sinh.

4. Luôn luôn cầu các pháp thiện.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại vươn. Đó là:

1. Ưa ở A-lan-nhã.

2. Ưa ngồi một mình giữa đất trống.

3. Ưa cầu pháp thiện.

4. Ưa dùng phương tiện hóa độ các chúng sinh.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại cung điện. Đó là:

1. Ưa nương Phạm trụ.

2. Ưa nghe pháp thiện.

3. Ưa quán tánh Không.

4. Ưa cùng ở chung với người tu tập.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại của vô tận. Đó là:

1. Của cải về đa văn.

2. Của cải về thuyết pháp.

3. Của cải về sự giúp đỡ mọi sự nghèo thiếu.

4. Của cải về hồi hướng đến Bồ-đề.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại kho tàng. Đó là:

1. Kho tàng Đà-la-ni.

2. Kho tàng biện tài.

3. Kho tàng giáo pháp.

4. Kho tàng hồi hướng đến tài sản vô tận.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại xa lìa. Đó là:

1. Xa lìa các sự nói năng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

2. Xa lìa cảnh của dục.

3. Xa lìa tâm phi Thánh.

4. Xa lìa ba cõi.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại vui. Đó là:

1. Vui vì xa lìa ngã, ngã sở, không tham đắm.

2. Vui vì xa lìa, tất cả đều không luyến tiếc.

3. Vui vì lìa tất cả cảnh giới, đạt được tịch tĩnh.

4. Vui vì không xả bỏ tất cả chúng sinh, đạt Niết-bàn, không còn phiền não.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại hoan hỷ. Đó là:

1. Hoan hỷ được thấy Phật.

2. Hoan hỷ được nghe pháp.

3. Hoan hỷ vì bố thí không hối tiếc.

4. Hoan hỷ vì đem an lạc cho chúng sinh.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại chân thật. Đó là:

1. Không xả bỏ tâm Bồ-đề.

2. Không xả nguyện rộng lớn.

3. Không bỏ người đến quy y.

4. Không bỏ tất cả những lời nói thiện, giúp.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại pháp thiện. Đó là:

1. Ưa tu tất cả pháp thiện.

2. Không khinh người chưa học.

3. Đối với các chúng sinh, xem oán thân đều bình đẳng.

4. Người không cầu minh, nhưng vẫn làm lợi ích cho họ, không nghĩ tới việc báo ân.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn thứ thanh tịnh. Đó là:

1. Không có ngã nên Giới thanh tịnh.

2. Không có chúng sinh nên Định thanh tịnh.

3. Không có thọ mạng nên Tuệ thanh tịnh.

4. Không sinh đến các nẻo, nên giải thoát thanh tịnh.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại chân. Đó là:

1. Chân thiện.

2. Chân pháp.

3. Chân thực hành công đức Đầu-đà.

4. Chân tích tập hành trang của Bồ-đề.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại tay. Đó là:

1. Tay tín.

2. Tay giới.

3. Tay văn.

4. Tay tuệ.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại mắt. Đó là:

1. Nhục nhãn tạo nghiệp thiện.

2. Thiên nhãn thần thông không lui sụt.

3. Tuệ nhãn học tập không nhảm chán.

4. Pháp nhãn quán sát đúng các pháp, nên đạt được pháp nhãn.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại không nhảm chán. Đó là:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

1. Bố thí không chán.
2. Ở chốn A-lan-nhã không chán.
3. Nghe pháp không chán.
4. Tu thiện không chán.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại khó làm. Đó là:

1. Nhẫn chịu tất cả những sự lăng nhục thấp hèn.
2. Tự chịu nghèo khổ, có tài vật đều bố thí.

3. Thấy có người đến xin đầu, mắt, thân thể, đều tưởng như bạn lành, không trái nghịch.

4. Hiện thọ sinh nhưng quán không, vô ngã.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại không bệnh. Đó là:

1. Không có bệnh về cảnh giới chẳng bình đẳng.
2. Không có bệnh phiền não bức bách.
3. Không có bệnh không làm lợi ích chúng sinh.
4. Không có bệnh nghi ngờ các pháp.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại pháp tự phân biệt. Đó là:

1. Các Ba-la-mật.
2. Pháp Bồ-đề phần.
3. Thiện tri thức chân chánh.
4. Không tạo tất cả nghiệp ác.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại bất động. Đó là:

1. Tâm Bồ-đề.
2. Hành đúng nguyên.
3. Làm như lời nói.
4. Siêng tu hạng chân chánh.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn hành trang. Đó là:

1. Thiền chỉ.
2. Thiền quán.
3. Trồng tất cả căn lành.
4. Học tất cả căn lành.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại hạnh ngay thẳng. Đó là:

1. Hạnh phát khởi tâm.
2. Bố thí hồi hướng.
3. Đại Từ, đại Bi.
4. Phương tiện của trí tuệ.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại pháp mộng vì chướng ngại. Đó là:

1. Mộng thấy mặt trăng rơi trong giếng, nơi đất bằng.
2. Mộng thấy mặt trăng hiện ở trong ao, suối cầu uế.
3. Mộng thấy mặt trăng ở giữa hư không bị áng mây lớn che lấp.
4. Mộng thấy mặt trăng ở trên không bị bụi khói che lấp.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại mộng về nghiệp chướng. Đó là:

1. Mộng thấy bị rớt trong chõ rất nguy hiểm.
2. Mộng thấy con đường cao thấp.
3. Mộng thấy đường đá lởm chởm, quanh co.
4. Mộng thấy bị lạc hướng, sợ hãi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại mộng về phiền não chướng. Đó là:

1. Mộng thấy rắn độc nhiễu loạn.
2. Mộng thấy tiếng kêu hung dữ của bầy thú.
3. Mộng thấy lưu lạc vào chỗ nạn giặc.
4. Mộng thấy chân bị bụi bặm che lấp.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại mộng đạt được Đà-la-ni. Đó là:

1. Mộng thấy kho lớn chứa đầy cát báu.
2. Mộng thấy các hoa phô bày đầy khắp nơi ao trong sạch.
3. Mộng thấy được hai tấm thảm dày trắng.
4. Mộng thấy chư Thiên cầm lọng che ở trên.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại mộng đạt được Tam-muội. Đó là:

1. Mộng thấy đồng nữ xinh đẹp trang sức các báu cầm hoa trao cho.
2. Mộng thấy từng đàn ngỗng trắng bay lượn quanh không trung.
3. Mộng thấy Đức Như Lai đưa tay sờ lên đỉnh đầu.
4. Mộng thấy Đức Như Lai ngồi trên tòa liên hoa nhập thiền định.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại mộng thấy Như Lai. Đó là:

1. Mộng thấy mặt trăng xuất hiện.
2. Mộng thấy mặt trời xuất hiện.
3. Mộng thấy hoa sen nở.
4. Mộng thấy Đại Phạm vương oai nghi vắng lặng.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại mộng được tướng Đại nhân. Đó là:

1. Mộng thấy rừng cây Sa-la đầy hoa trái tươi đẹp.
2. Mộng thấy bình đồng lớn đựng đầy các vật báu.
3. Mộng thấy cờ lọng trang nghiêm giữa hư không.
4. Mộng thấy Chuyển luân thánh vương dùng chánh pháp trị đời.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại mộng thấy tướng không lui sụt. Đó là:

1. Mộng thấy lụa trắng vấn quanh đỉnh đầu.
2. Mộng thấy tự bày hội bố thí vô ngại.
3. Mộng thấy thân mình ở trên pháp tòa.
4. Mộng thấy Đức Phật ngồi nơi đạo tràng thuyết pháp cho mọi người.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại mộng hàng phục ma oán. Đó là:

1. Mộng thấy đại lực sĩ xô tiêu lực sĩ, giật cờ chiến thắng đi.
2. Mộng thấy tướng dũng mãnh chiến thắng mà đi.
3. Mộng thấy nhận ngôi vị vua quán đánh.
4. Mộng thấy ngồi nơi gốc cây Bồ-đề hàng phục các ma.

Lại nữa, Bồ-tát có bốn loại mộng ngồi Bồ-đề tràng. Đó là:

1. Mộng thấy đầy bình cát tuồng.
2. Mộng thấy mọi người đi nhiều vòng bên phải thân mình.
3. Mộng thấy những chỗ đi đến cây cối đều sà nhánh xuống.
4. Mộng thấy ánh sáng vàng rực rõ chiếu khắp.

Khi Đồng tử Văn-thù-sư-lợi thuyết giảng pháp này, Thiên tử Thiện Thắng cùng với quyến thuộc đều hết sức vui mừng, bèn đem hoa sen trời xanh, vàng, đỏ, trắng cúng dường Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi và tung rải trên tất cả chúng hội. Do thần lực của Phật, các hoa tung rải đó bay thẳng lên hư không, kết thành một đài hoa sen lớn như bánh xe, tỏa hương thơm vi diệu, làm vui lòng tất cả đại chúng. Trên đài hoa, có các vị Bồ-tát an tọa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

với ba mươi hai tướng tốt trang nghiêm thân.

Bấy giờ, Thiên tử Thiện Thắng bạch với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

– Các Bồ-tát này từ phương nào đến?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

– Như chõ các hoa đến, các Bồ-tát cũng từ đó đến.

Vị trời thưa:

– Hoa này là hóa sinh, tất không từ đâu đến.

Bồ-tát Văn-thù đáp:

– Nên biết, các Bồ-tát cũng như vậy.

Khi ấy, Đức Thế Tôn liền mỉm cười, từ trong miệng phóng ra vô số ánh sáng sắc xanh, vàng, đỏ, trăng, pha lê... chiếu khắp vô lượng cõi trong mươi phương trên đến cõi Phạm thế che lấp ánh sáng mặt trời, mặt trăng, rồi trở lại nhập vào nơi đỉnh đầu.

Thiên tử Thiện Thắng bèn đứng dậy, bày vai bên phải, gối phải quỳ sát đất, chắp tay hướng Phật, dùng kệ khen ngợi:

Sắc vàng sáng thanh tịnh
Ba mươi hai tướng tốt
Đủ ức na-do-tha
Công đức không ai hơn.
Bậc cứu khổ thế gian
Cớ sao hiện mỉm cười?
Phạm âm rất sâu xa
Tiếng trong suốt vi diệu.
Thường chứa bảy Thánh tài
Phóng trí tuệ sáng lớn
Tiếng Ca-lăng-tần-già
Nguyễn nói nghĩa mỉm cười.
Thế Hùng Đại Trượng Phu
Hàng phục ma, ngoại đạo
Thường được các trời, người
A-tu-la cúng dường.
Bậc đầy đủ mười Lực
Cớ sao hiện mỉm cười?
Tất cả tham, sân, si
Phiền não ngăn trí tuệ.
Đoạn hận, nghiệp không còn
Mặt như trăng tròn đầy
Bậc bồ thí an lạc
Nguyễn nêu nghĩa mỉm cười.
Thiện Thệ, Thiên Nhân Sư
Khối vô lượng công đức
Tâm Phật luôn bình đẳng
Hành các thiện đầy đủ.
Bậc chỉ dạy tất cả
Cớ sao hiện mỉm cười?
Thường đem đèn tuệ lớn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Phá rừng tối dày đặc.
Đạo đi như trâu chúa
Không sợ, như sư tử
Bậc lợi ích chúng sinh
Nguyễn nói nghĩ mỉm cười.
Tối tôn trong loài người
Khó thấy, khó thể lường
Vô ngã, không đối trá
Vượt hẳn các biển hữu.
Bậc trí lực tự tại
Có sao hiện mỉm cười?
Chân có thiên bức luân
Ba cõi không ai bằng.
Khô kiệt dòng sinh tử
Đoạn tuyệt lưới ngu tối
Lành thay, Bậc Đại Trí!
Nguyễn nói nghĩa mỉm cười.*

Đức Thế Tôn bảo Thiên tử Thiện Thắng:

–Ông có thấy các vị Bồ-tát nơi tòa hoa sen trên hư không không?

Thiên tử bạch:

–Kính bạch Thế Tôn! Con thấy.

Phật nói:

–Các Bồ-tát này đều do Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi hóa độ, vì nghe bốn pháp môn này nên từ mười phương đến đây, đều đã trụ vào Nhất sinh bổ xứ, sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nơi các cõi trong mười phương, danh hiệu các vị đều khác nhau.

Vị trời thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Có thể dùng toán số để biết được số Bồ-tát này là bao nhiêu không?

Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông có thể biết được chăng?

Tôn giả Xá-lợi-phất bạch:

–Kính bạch Thế Tôn! Trong khoảnh khắc một niệm con có thể biết tất cả tinh tú trong tam thiên đại thiên thế giới, nhưng trong một trăm năm con cũng không thể tính biết được số lượng các Bồ-tát này.

Phật nói:

–Tôn giả Xá-lợi-phất! Giả sử số vi trần trong khấp cõi Diêm-phù-đê còn có thể tính đếm được, nhưng không thể biết được số Bồ-tát này.

Tôn giả Xá-lợi-phất bạch:

–Các vị Bồ-tát ấy có thể thành bậc Chánh giác thì ở những quốc độ nào chưa cho hết?

Phật nói:

–Thôi, đừng nói điều đó. Các thế giới không có Phật thì nhiều vô lượng vô biên. Xá-lợi-phất! Giả sử Như Lai ở mãi nơi đời, số kiếp nhiều như cát sông Hằng, mỗi ngày giảng nói pháp nhiều như cát sông Hằng, cứ mỗi pháp thuyết ra đều thọ ký cho Bồ-tát

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhiều như cát sông Hằng. Vậy mà đi về phương Đông, vượt qua hằng hà sa số cõi Phật, mới có một Bồ-tát thành Phật ở trong đó. Như vậy, ở phương Đông, những thế giới không có Phật là nhiều vô số, huống là tất cả thế giới không có Phật trong khắp mười phương. Nay Tôn giả Xá-lợi-phất! Vô lượng thế giới như vậy, dùng nhục nhã, Như Lai thấy rõ tất cả chúng sinh nơi đó, Như Lai đều biết về tâm của họ.

Khi ấy, các đại Thanh văn và tất cả chúng hội sinh lòng thán phục thưa:

–Ngày nay chúng con được lợi ích hoàn toàn, được gặp bậc Thầy thành tựu phước đức, trí tuệ rộng lớn.

Lúc này, nơi hư không có các Bồ-tát đi đến, đều từ không trung hạ xuống, đánh lê Đức Như Lai và Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi cung kính đi nhiều bên phải và đều trở về quốc độ của mình.

Bấy giờ, Thiên tử Thiện Thắng thưa Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Lành thay, Tôn giả! Bồ-tát đã thực hiện Phật sự này, đã hóa độ vô lượng Bồ-tát an trụ nơi Đại Bồ-đề. Nguyện xin Tôn giả hãy vì tôi thuyết giảng pháp thành tựu các trụ Bồ-đề ấy.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bảo Thiên tử:

–Có ba mươi lăm pháp giúp cho Bồ-tát thành tựu sự an trụ nơi Bồ-đề. Đó là: phải luôn đúng thời, không để mất thời, nên cảnh tỉnh nơi các căn, nên thâu giữ tâm không động, nên tu các Ba-la-mật, nên tùy thuận phuong tiện tốt, nên phát tâm vui vẻ, nên kiến lập đại từ, nên phát khởi đại Bi, nên không bỏ Đại thừa, nên xa lìa đạo nhỏ, nên thường chắc thật, nên như thật mà làm, nên hộ trì chánh pháp, làm đúng như đã học, nên rõ tánh nơi chúng sinh bình đẳng không hai, nên xem kẻ phá giới, trì giới đều là tướng phước điền, nên biết các nghiệp ma, nên thành tựu viên mãn nguyện lớn, đối với sinh tử không nhảm chán, nên hàng phục các ma, nên tri ân, báo ân, nên vào pháp, chấm dứt nhẫn, nên đối với cửa giải thoát không sợ hãi, nên cúng dường chư Phật, nên tùy thuận chúng sinh cần gì đều làm, nên không nhiệm pháp thế gian, nên ưa thích chốn A-lan-nhã, nên sống thiểu dục, nên niêm tri túc, nên độ người chưa được độ, nên chỉ dạy cho người chưa được chỉ dạy, nên làm an ổn cho người chưa được an ổn, nên làm cho người chưa Niết-bàn được Niết-bàn, nên không đoạn hụt giống Tam bảo, nên trang nghiêm cõi Phật bằng công đức. Đó là ba mươi lăm pháp giúp cho Bồ-tát thành tựu sự an trụ nơi Bồ-đề, nên học như vậy.

Lại nữa, Thiên tử, Bồ-tát nên xa lìa mười thứ tâm kiêu mạn, đó là: Mạn về ngã, mạn về đà văn, mạn về biện tài, mạn về lợi dưỡng danh xứng, mạn do trụ A-lan-nhã, mạn về công đức Đầu-dà, mạn về quyền thuộc phú quý, mạn về được Thích, Phạm, Hộ thế phục vụ, mạn về thân thông thiền định, mạn do đối với Phật, Pháp, Tăng được tín bất hoại, được các hàng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già... cung kính tán thán. Bồ-tát lìa mười loại kiêu mạn này liền không thoái lui nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không bị tất cả ngoại đạo, ma oán làm hại.

Khi ấy, Thiên tử Thiện Thắng bạch Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Tùy theo trụ xứ của Tôn giả, nên biết là đã có pháp môn này, tức là Như Lai ở trong đó chuyển Chánh pháp luân xuất thế.

Phật nói:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Như ông đã nói, ở quốc độ nào, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

thuyết giảng pháp môn này thì coi như có Pháp vương an trú ở đây. Nếu chúng sinh thực hành pháp này, đó là Phật tử chân chánh. Ai tin hiểu và thọ trì pháp này, gọi là tu hành chân thật. Người đó đã được Phật điều phục, không thoái chuyển nơi đạo quả Bồ-đề vô thượng.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Di-lặc, Tôn giả Ca-diếp, Tôn giả A-nan:

– Thiện nam! Ta nay đem pháp môn này phó chúc cho các ông, các ông nên thọ trì, đọc tụng, đúng như lời dạy mà tu hành cùng giảng dạy rộng rãi cho mọi người. Sau khi ta Niết-bàn nên đem pháp lớn này làm Phật sự, khiến cho tất cả chúng sinh đều được an vui.

Bồ-tát Di-lặc bạch Phật:

– Chúng con xin kính vâng theo lời Thế Tôn dạy. Kính bạch Thế Tôn! Nên đặt tên kinh này là gì và phụng trì như thế nào?

Phật bảo Bồ-tát Di-lặc:

– Kinh này tên là Thuyết Giảng Bốn Pháp Môn cũng gọi là Thành Tựu Bồ-đề Đạo Pháp. Các ông phải cùng nhau thọ trì.

Phật thuyết giảng kinh này xong, Đại Bồ-tát Di-lặc, Trưởng lão Đại Ca-diếp, Trưởng lão A-nan và tất cả chúng Trời, Người, A-tu-la... ở thế gian nghe Phật thuyết pháp đều hoan hỷ phụng hành.

